|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS .....**  **Lamhai.nsl@gmail.com** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I – LỚP 7**  **Môn: Ngữ văn**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  *(Đề kiểm tra gồm 02 trang)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6 điểm):**

**Đọc đoạn trích sau:**

*“Ra đến giữa dòng, chiếc bè nhập vào chỗ nước dềnh lên, nhún nhảy, dừng lại một phút như phân vân rồi bỗng nhiên bắt đầu phóng. Những khúc gỗ nặng nề, hóa linh lợi như những phao câu. Dượng Hương Thư hai tay cầm ngang chiếc sào đứng khom khom cặp mắt dán về đằng trước như người đứng chực đâm một con thú dữ vừa hiện ra trước mắt. Chợt chiếc bè rung chuyển toàn bộ, đuôi bè chổng lên, mũi bè lút dần xuống nước. Dượng Hương Thư lui dần về phía sau. Chiếc bè quằn quại càng chổng ngược lên cao. Dượng Hương Thư và chú Hai như đang ngồi trên nóc nhà. Dượng Hương quay về phía chúng tôi, thét to:*

*- Cạy thật mạnh! Nới dây, nới dây!*

*Thằng Cù Lao cạy mạnh và nới dây buộc thuyền để thuyền tách ra khỏi bè. Thuyền vẫn bị xách lên cao. Bát chén trong thuyền rơi loảng xoảng. Mít cau của dì Hương lăn ào ào xuống sông. Con thác hung dữ tìm đủ mọi cách để hất bè tung lên hoặc dìm bè xuống nước. Nước gầm réo, văng bọt tứ tung. Đôi sào của dượng Hương Thư và của chú Hai làm việc tới tấp. Chợt dượng Hương Thư chĩa mũi sào ra đằng trước, quát to:*

*- Ghềnh đó, coi chừng!*

*Phía trước, một mũi đá nhọn hoắt đang hút bè lao tới. Dượng Hương hét xong, mũi sào của dượng đã chạm vào đá nghe một tiếng “roạt” ghê rợn. Chiếc sào bị nống cong lại như cây sung. Mùi bè chỉ còn cách ghềnh đá vài phân, bè bị hai chiếc sào cản lại, quay vòng như lúng túng, không hiểu sao mình chưa vỡ tan ra từng mảnh, rồi lại tiếp tục trôi xuôi. Cặp sào của dượng Hương Thư và của chú Hai cứ rút lên thả xuống răm rắp, khi nống bên này, khi đỡ bên kia lia lịa. Cán sào lúc cong lại, lúc thẳng ra. Tất cả những thớ thịt trên người dượng Hương Thư cứ rung lên bần bật.”*

(Trích *“Quê nội”* – Võ Quảng, NXB Văn học,

Hà Nội, 2015, tr. 241- 242)

**Lựa chọn phương án đúng:**

**Câu 1:**Ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích trên là:

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai C. Ngôi thứ ba D. Đan xen ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 2:**Trong đoạn trích trên, các nhân vật có mặt và tương tác trong cảnh vượt thác là:

A. Dượng Hương Thư, dì Hương, chú Hai, “tôi”

B. Dượng Hương Thư, chú Hai, Cù Lao, “tôi”

C. Cù Lao, “tôi”, dượng Hương Thư, dì Hương

D. Chú Hai, Cù Lao, dượng Hương Thư, dì Hương

**Câu 3:**Trong đoạn trích, nhân vật dượng Hương Thư được miêu tả qua các chi tiết về:

A. Ngôn ngữ; hành động, cử chỉ; nội tâm;

B. Ngôn ngữ, mối quan hệ với nhân vật dì Hương, ngoại hình;

C. Ngoại hình; ngôn ngữ; hành động, cử chỉ;

D. Ngoại hình, nội tâm, mối quan hệ với nhân vật dì Hương.

**Câu 4:**Chỉ ra lời nhân vật trong câu: “*Dượng Hương quay về phía chúng tôi, thét to:*

*- Cạy thật mạnh! Nới dây, nới dây!”*

A. Cạy thật mạnh! Nới dây! B. Cạy thật mạnh! Nới dây, nới dây!

C. Thét to D. Ghềnh đó, coi chừng!

**Câu 5:** Câu văn: “*Con thác hung dữ tìm đủ mọi cách để hất bè tung lên hoặc dìm bè xuống nước.”* sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. Nói quá B. Ẩn dụ C. So sánh D. Nhân hóa

**Câu 6:** Xác định thành phần trạng ngữ trong câu văn: “*Phía trước, một mũi đá nhọn hoắt đang hút bè lao tới.*”

A. Một mũi đá B. Một mũi đá nhọn hoắt C. Phía trước D. Phía trước, một mũi đá

**Câu 7:** Phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên là gì?

A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 8: Xác định cụm danh từ trong câu: “ *Phía trước, một mũi đá nhọn hoắt đang hút bè lao tới”*

A. Phía trước B. một mũi đá C. đang hút bè lao tới D. một mũi đá nhọn hoắt

**Trả lời các câu hỏi / thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 9:** Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn: “*Dượng Hương Thư hai tay cầm ngang chiếc sào đứng khom khom cặp mắt dán về đằng trước như người đứng chực đâm một con thú dữ vừa hiện ra trước mắt*.”

**Câu 10:** Từ đoạn trích, em rút ra được những bài học gì khi đối mặt với khó khăn, thử thách?

**II. PHẦN VIẾT (4 điểm):**

Em hãy viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật dượng Hương Thư thể hiện qua đoạn trích trên.

---------------------------Hết----------------------------

*Họ và tên học sinh:....................................................................... Lớp: 7A...*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc - hiểu** | **6,0** |
| 1 | A | 0,5 |
| 2 | B | 0,5 |
| 3 | C | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | D | 0,5 |
| 6 | C | 0,5 |
| 7  8 | A  D | 0,5  0,5 |
| 9 | “Dượng Hương Thư hai tay cầm ngang chiếc sào đứng khom khom cặp mắt dán về đằng trước như người đứng chực đâm một con thú dữ vừa hiện ra trước mắt.”  **-** Gọi tên: biện pháp tu từ so sánh.  - Chỉ rõ: hình ảnh “Dượng Hương Thư hai tay cầm ngang chiếc sào đứng khom khom cặp mắt dán về đằng trước” được so sánh với “người đứng chực đâm một con thú dữ vừa hiện ra trước mắt.”  - Tác dụng:  + Gợi hình dung cụ thể, sinh động về tư thế sẵn sàng của dượng Hương Thư khi chuẩn bị cho bè vượt thác;  + Thể hiện tình cảm yêu quý, có phần ngưỡng mộ của nhân vật “tôi” với dượng Hương Thư. | 1,25  *0,25*  *0,25*  *0,5*  *0,25* |
| 10 | HS nêu được những bài học phù hợp:  + Dũng cảm đương đầu với khó khăn, thử thách;  + Cần biết phối hợp hành động để cùng vượt qua khó khăn hoặc hoàn thành tốt công việc;  + Nhanh nhẹn, linh hoạt khi gặp khó khăn,  …  *(HS rút ra 1 bài học hợp lí: chấm ½ số điểm; HS rút ra từ 2-3 bài học có diễn giải hợp lí: chấm điểm tối đa).* | 0,75 |
| **II** |  | **Viết** | **4,0** |
| *a) Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b) Xác định đúng yêu cầu của đề*  Phân tích đặc điểm của nhân vật dượng Hương Thư thể hiện trong đoạn trích đã cho. | 0,25 |
| *c) Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  - Giới thiệu được nhân vật dượng Hương Thư trong đoạn trích từ “Quê nội” (Võ Quảng), nêu khái quát ấn tượng về nhân vật;  - Chỉ ra được đặc điểm của nhân vật dượng Hương Thư dựa trên các bằng chứng trong đoạn trích (ngoại hình; hành động, cử chỉ; ngôn ngữ);  - Nhận xét, đánh giá về nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn (qua các chi tiết miêu tả, chi tiết đặc sắc; nghệ thuật kể chuyện; sử dụng biện pháp tu từ khi miêu tả nhân vật, …)  - Nêu ý nghĩa của hình tượng nhân vật;  - Nêu ấn tượng và đánh giá về nhân vật. | 2,5  *0,5*  *0,75*  *0,5*    *0,25*  *0,5* |
| *d) Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
| *e)Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lời văn giàu hình ảnh, cảm xúc,… | 0,5 |